

Số: 845/TB-ĐHTCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 3 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc hoàn trả tiền Bảo hiểm y tế cho sinh viên
bậc Đại học chính quy năm 2025 do đã có thẻ BHYT ở nơi khác
(người tham gia chuyển sang tham gia theo nhóm đối tượng khác)

Căn cứ Quyết định số 354/QĐ-BHXH ngày 11/3/2025 về việc hoàn trả tiền thoái thu bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên từ tháng 10 năm 2024 đến tháng 01 năm 2025;

Căn cứ Tờ trình số 81/TTr-CTSV ngày 20/3/2025 của Phòng Công tác sinh viên về việc hoàn phí Bảo hiểm y tế cho sinh viên bậc Đại học chính quy mua Bảo hiểm y tế năm 2025 do đã có thẻ BHYT theo diện ưu tiên đã được Hiệu trưởng phê duyệt;

Nhà trường thông báo về việc hoàn trả tiền Bảo hiểm y tế cho sinh viên bậc Đại học chính quy năm 2025 do đã có thẻ BHYT ở nơi khác (người tham gia chuyển sang tham gia theo nhóm đối tượng khác) như sau:

- Đối tượng hoàn:

Sinh viên đã nộp tiền tham gia Bảo hiểm y tế từ tháng 10 năm 2024 đến tháng 01 năm 2025 nhưng đã có thẻ BHYT ở nơi khác (người tham gia chuyển sang tham gia theo nhóm đối tượng khác).

(Danh sách sinh viên được hoàn trả đính kèm)

- Thời gian chi trả: Trường chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của cá nhân của sinh viên trước ngày 29/4/2025.

Để thực hiện chi trả tiền cho sinh viên, đề nghị sinh viên có tên truy cập vào địa chỉ: <https://pdt.ufm.edu.vn/>, chọn menu “Cập nhật thông tin” => “Cập nhật thông tin SV” cung cấp số tài khoản ngân hàng để nhận lại tiền hoàn trả theo thông báo. Thời gian cung cấp thông tin từ ngày ra thông báo đến hết ngày 15/4/2025.

Lưu ý: Sinh viên không cung cấp số tài khoản của người khác để nhận thay. Sau thời gian trên, nếu sinh viên không cung cấp đủ thông tin, Nhà trường sẽ hoàn trả tiền vào tài khoản UIS của sinh viên để thanh toán học phí.

Nhà trường thông báo đến sinh viên có tên trong danh sách biết và thực hiện. /

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- P. CTSV;
- Website UIS;
- Lưu: VT, TCKT.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN



Hoàng Thái Hưng



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2025

DANH SÁCH THOẢI THU BHYT NĂM 2024 - 2025
(Giảm từ tháng 10/2024 đến tháng 01 năm 2025)

STT	Mã SV	Mã số BHHH	Họ và tên	Mã số BHHH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Số tháng giảm	Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
1	2121008430	0129727926	Kiều Văn Hùng	0129727926	01/03/2003	170.100	3	21DTX			
2	2121012833	4520281386	Lê Uyên Nhi	4520281386	06/01/2003	170.100	3	CLC_21DTM08			
3	2321002777	4920174349	Lê Thị Thu Hiền	4920174349	17/04/2005	170.100	3	23DTC10			
4	2121012405	5120851706	Võ Thị Ngọc Trâm	5120851706	10/10/2003	170.100	3	CLC_21DTM06			
5	2121012782	5121035242	Nguyễn Mộng Tú	5121035242	22/09/2003	170.100	3	21DKT1			
6	2421003438	5121396117	Bùi Bảo Ngọc	5121396117	08/08/2006	221.130	3	TH_24DTM01			
7	2221003749	5220139163	Võ Thị Thảo Vy	5220139163	19/03/2004	113.400	2	CLC_22DNH01			
8	2121011623	5220276993	Lê Thị Ngọc Diễm	5220276993	03/07/2003	170.100	3	21DEM02			
9	2121013019	5220869195	Nguyễn Thị Mỹ Linh	5220869195	13/07/2003	170.100	3	21DTH1			
10	2121002727	5420305317	Trần Nguyễn Thùy Trinh	5420305317	17/07/2003	170.100	3	21DKT2			
11	2121008392	5420325839	Nguyễn Thị Thanh Trúc	5420325839	15/04/2003	170.100	3	21DLG1			
12	2321002063	5420534937	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	5420534937	08/03/2005	170.100	3	23DKQ03			
13	2121006835	5420560943	Đào Tấn Thắng	5420560943	24/04/2003	170.100	3	21DQT3			
14	2121012492	5420608821	Phan Nguyễn Như Quỳnh	5420608821	27/11/2003	170.100	3	21DTM2			
15	2321004444	5620563750	Trần Nữ Bảo Ngọc	5620563750	21/03/2005	170.100	3	23DQN02			
16	LK20231506	6021058299	Nguyễn Khánh Huy	6021058299	26/09/2005	170.100	3	23LKQT			
17	LK20230047	6423203907	Bùi Nguyễn Hoàng Như	6423203907	04/10/2005	170.100	3	23LKQT			
18	2121000626	6622032623	Nguyễn Việt Sơn	6622032623	30/07/2003	170.100	3	CLC_21DTM04			
19	2321001949	6622170635	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	6622170635	09/10/2005	170.100	3	TH_23DKB01			
20	2121013756	6821518284	Phạm Nhã Linh	6821518284	21/02/2003	170.100	3	21DKS03			
21	2321002991	6821535829	Nguyễn Minh Phước	6821535829	08/10/2005	170.100	3	23DTC04			
22	LK20230333	6822352757	Đặng Nguyễn Vân Huyền	6822352757	13/09/2005	170.100	3	23LKQT			
23	2121008497	6823135597	Huỳnh Thị Minh Thư	6823135597	02/04/2003	170.100	3	21DTX			
24	2121012920	7020949187	Trần Xuân Ngọc	7020949187	05/09/2003	170.100	3	21DQH2			
25	2121012655	7021018113	Lê Thị Bích Phượng	7021018113	17/03/2003	170.100	3	21DAC1			
26	2121011870	7222012400	Đỗ Đạt Nhi	7222012400	16/03/2003	170.100	3	21DKQ2			

STT	Mã SV	Mã số BHHH	Họ và tên	Mã số BHHH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Số tháng giảm	Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
27	2121001864	7523244652	Nguyễn Thị Kim Ngân	7523244652	08/03/2003	170.100	3	21DBH2			
28	2121011825	7525384996	Trương Thị Oanh	7525384996	18/12/2002	170.100	3	21DDA2			
29	2321000049	7721249327	Trần Lê Gia Hân	7721249327	07/01/2005	170.100	3	23DTA04			
30	2121003044	7721403600	Ngô Đức Anh	7721403600	10/09/2003	170.100	3	CLC_21DQT01			
31	2121000109	7722069792	Nguyễn Thị Kim Ngân	7722069792	19/08/2003	170.100	3	CLC_21DQT01			
32	2121013704	7722511591	Nguyễn Đình Nam Phương	7722511591	18/05/2003	170.100	3	21DKT2			
33	LK20230081	7928270793	Đoàn Minh Duy An	7928270793	03/11/2005	170.100	3	23LKQT			
34	2121003665	7929097744	Du Gia Khương	7929097744	11/07/2003	170.100	3	CLC_21DMC03			
35	LK20230209	7931481465	Nguyễn Ngọc Hồng Ân	7931481465	03/05/2005	170.100	3	23LKQT			
36	2421003766	7931816035	Nguyễn Trần Hoàng Khôi	7931816035	07/01/2006	221.130	3	TH_24DNH02			
37	2121011316	7934648781	Lê Hồng Phát	7934648781	23/07/2003	170.100	3	21DHQ1			
38	2121002778	7935113164	Phạm Ngọc Trâm	7935113164	26/02/2003	170.100	3	21DLD01			
39	2321003220	7937661462	Trần Lê Tú Anh	7937661462	24/05/2005	170.100	3	TH_23DTC02			
40	2021002298	7938186723	Trần Quang Duy	7938186723	23/07/2002	226.800	3	CLC_20DKS01			
41	2421004335	7938256430	Lê Khánh Hà	7938256430	23/11/2006	221.130	3	IP_24DKQ01			
42	2221002827	8022618925	Nguyễn Thị Ngọc Hân	8022618925	30/12/2004	170.100	3	IP_22DKQ01			
43	2121013361	8223054845	Võ Thị Cẩm Tiên	8223054845	28/09/2003	170.100	3	21DQT5			
44	2121012531	8223736136	Trần Thị Tuyết Nhi	8223736136	28/10/2003	170.100	3	CLC_21DMC06			
45	2321004041	8621358256	Nguyễn Huỳnh Bảo Ngọc	8621358256	30/01/2005	170.100	3	23DHT03			
46	2421001848	8621517852	Triệu Thị Mỹ Ngọc	8621517852	10/06/2006	221.130	3	24DFT03			
47	2121007049	8723093843	Lữ Thị Yến Nhi	8723093843	01/09/2003	170.100	3	21DBH2			
48	2121001779	8723098459	Lâm Hải Đăng	8723098459	18/07/2002	170.100	3	21DQT3			
49	2221000609	8924053310	Nguyễn Hữu Nhân	8924053310	23/09/2004	170.100	3	22DQT4			
50	2121009559	8924383676	Nguyễn Phước Hoà	8924383676	28/09/2003	170.100	3	21DKT1			
51	2121011738	8924496896	Huỳnh Thị Mỹ Kỳ	8924496896	28/09/2003	113.400	2	21DKB01			
52	2221003081	9422845711	Huỳnh Xuân Mai	9422845711	13/10/2004	170.100	3	22DTC3			
53	2121005165	9622483068	Phạm Lê Thái Vy	9622483068	16/12/2003	170.100	3	21DTK1			
54	2121013852	3321578582	Nguyễn Huy Việt	3321578582	26/10/2003	113.400	2	21DHQ2			
55	LK20210378	4920463151	Nguyễn Thị Thanh Thảo	4920463151	04/06/2003	113.400	2	21HELP_KDQT			
56	2121013205	4920717200	Nguyễn Lương Bích Trâm	4920717200	09/09/2003	113.400	2	21DTK1			
57	2121008119	5120538661	Nguyễn Thị Kiều My	5120538661	26/10/2003	113.400	2	21DTM1			
58	2121002106	5120540516	Nguyễn Thị Trúc Duyên	5120540516	25/10/2003	113.400	2	21DLG1			
59	2121004017	5120976503	Nguyễn Đoàn Trinh	5120976503	17/05/2003	113.400	2	CLC_21DTM02			
60	2121012599	5220861807	Nguyễn Mỹ Tâm	5220861807	22/12/2003	113.400	2	21DEM02			

STT	Mã SV	Mã số BHXH	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Số tháng giảm	Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
61	2121011568	5221191237	Lê Đặng Thùy Trinh	5221191237	14/11/2003	113.400	2	21DTK1			
62	2221004906	5820584738	Đàng Thị Bạch Tuyết	5820584738	24/05/2003	113.400	2	22DTC3			
63	2221002201	6021138741	Nguyễn Thị Thu Hằng	6021138741	20/07/2004	113.400	2	22DLG1			
64	2121011819	6821561145	Nguyễn Trần Thị Kim Oanh	6821561145	11/12/2003	113.400	2	21DTK1			
65	2121012887	7021524575	Nguyễn Minh Chiến	7021524575	02/09/2003	113.400	2	21DLG1			
66	2121000995	7022012547	Lê Thị Quỳnh Trúc	7022012547	17/09/2003	113.400	2	21DTK2			
67	2121000612	7022163005	Bùi Thị Ngọc Trâm	7022163005	06/09/2003	113.400	2	CLC_21DTM03			
68	2121010601	7221162090	Lê Văn Có	7221162090	01/11/2003	113.400	2	21DTA02			
69	2121005999	7221178820	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	7221178820	15/05/2003	113.400	2	21DTA02			
70	2121013437	7221276934	Nguyễn Dương Nhã Trúc	7221276934	24/09/2003	113.400	2	CLC_21DTM01			
71	2121012393	7222076621	Nguyễn Hoàng Tuyền	7222076621	15/03/2003	113.400	2	CLC_21DQT06			
72	2121000419	7422264183	Ngô Thùy Dương	7422264183	22/09/2003	113.400	2	CLC_21DMA04			
73	2121013297	7424304023	Trần Anh Vũ	7424304023	18/11/2003	113.400	2	21DQH2			
74	2121011781	7424938706	Lê Thị Thu Thủy	7424938706	22/12/2003	113.400	2	21DKS02			
75	2121012302	7523019960	Bùi Đình Hoàng	7523019960	23/05/2003	113.400	2	CLC_21DQT06			
76	2121011759	7523473871	Nguyễn Lê Quỳnh Anh	7523473871	24/12/2003	113.400	2	CLC_21DHQ01			
77	2421000283	7526199320	Kim Gia Hân	7526199320	18/12/2006	147.420	2	24DTL02			
78	2121004008	7526299785	Lê Đỗ Tường Vy	7526299785	17/08/2003	113.400	2	CLC_21DTM03			
79	2121003940	7526869839	Trần Ngọc Thiên Hương	7526869839	29/03/2003	113.400	2	CLC_21DTM04			
80	2121009092	7721989855	Lê Thị Kim An	7721989855	04/10/2003	113.400	2	21DIF			
81	2121002190	7722546691	Nguyễn Thị Như Trinh	7722546691	12/01/2003	113.400	2	21DTM2			
82	2121012802	7929697323	Bùi Thị Kim Thư	7929697323	14/06/2003	113.400	2	21DMC1			
83	2121013066	7929795606	Nguyễn Anh Vy	7929795606	11/02/2003	113.400	2	CLC_21DTM08			
84	LK20210309	7930864996	Nguyễn Ngọc Bảo Nghi	7930864996	03/08/2003	113.400	2	21UCSI			
85	2121010288	7931217069	Thạch Ngọc Linh	7931217069	29/03/2003	113.400	2	CLC_21DKT01			
86	2121013595	7932552103	Lương Kỳ Anh	7932552103	06/11/2003	113.400	2	CLC_21DKT02			
87	2121011594	7935640161	Nguyễn Hoàng Phúc	7935640161	05/10/2003	113.400	2	CLC_21DTC07			
88	2221003178	7936367964	Thượng Quan Quỳnh Như	7936367964	25/10/2004	113.400	2	22DPF			
89	2121003055	7936433694	Trần Thị Quế Trân	7936433694	27/09/2003	113.400	2	CLC_21DQT03			
90	2321001563	7936735023	Võ Mai Nhật Linh	7936735023	19/09/2005	113.400	2	TH_23DMA02			
91	2121001964	7936738139	Phạm Thị Kim Ngân	7936738139	18/11/2003	113.400	2	21DMC2			
92	2421001638	7937534339	Dương Thị Minh Thư	7937534339	26/09/2005	147.420	2	24DTC04			
93	2121000052	7937988533	Nguyễn Thị Thùy Giang	7937988533	09/11/2003	113.400	2	CLC_21DQT02			
94	2121001659	8021911883	Nguyễn Thị Mỹ Hằng	8021911883	24/03/2003	113.400	2	21DBH3			

STT	Mã SV	Mã số BHHH	Họ và tên	Mã số BHHH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Số tháng giảm	Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
95	2121007242	8022072142	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	8022072142	02/01/2003	113.400	2	21DMC3			
96	2121007316	8022323476	Huỳnh Phan Kim Thoa	8022323476	07/05/2003	113.400	2	21DMC1			
97	2121006987	8023126563	Trần Thị Kim Hoa	8023126563	10/06/2003	113.400	2	21DBH1			
98	2121004228	8023298750	Đặng Thanh Trà	8023298750	04/05/2003	113.400	2	CLC_21DTM02			
99	2121012629	8023320562	Phan Minh Thượng	8023320562	05/03/2003	113.400	2	CLC_21DTM08			
100	2121007676	8023466603	Lê Ngọc Vân Trang	8023466603	12/03/2003	113.400	2	21DMA1			
101	2121011360	8221838164	Nguyễn Hoàng Diễm My	8221838164	23/01/2003	113.400	2	21DKT2			
102	2121012980	8222344498	Nguyễn Chí Thắng	8222344498	02/01/2003	113.400	2	21DKB02			
103	2121012424	8223381042	Tăng Thị Hà My	8223381042	15/01/2003	113.400	2	21DKS02			
104	2121013782	8223744002	Lê Nguyễn Nhật Thanh	8223744002	21/07/2003	113.400	2	CLC_21DTC06			
105	2221004255	8321703383	Trần Tổ Ni	8321703383	01/08/2004	113.400	2	22DTH2			
106	2321001865	8321747341	Lê Thảo Nhi	8321747341	13/03/2005	113.400	2	TH_23DKB01			
107	2421002535	8321748525	Phan Ngọc Vân Anh	8321748525	25/07/2006	147.420	2	TH_24DQT03			
108	2421003324	8321777797	Lê Khả Hân	8321777797	27/05/2006	147.420	2	TH_24DTM02			
109	2121012529	8321824869	Trần Đỗ Kim Khánh	8321824869	02/09/2003	113.400	2	21DQT5			
110	2121007362	8321857653	Nguyễn Thị Cẩm Thi	8321857653	06/01/2003	113.400	2	21DMC2			
111	2321001796	8321859892	Ngô Bảo Vy	8321859892	28/06/2005	113.400	2	TH_23DMC02			
112	2121007291	8321873268	Huỳnh Trâm Thư	8321873268	16/08/2003	113.400	2	21DMC2			
113	2421000534	8321891968	Trịnh Thị Thúy Ngân	8321891968	07/10/2006	147.420	2	24DQT07			
114	2421000745	8321894232	Nguyễn Huỳnh Hoàng Ân	8321894232	27/11/2006	147.420	2	24DMA01			
115	2121001881	8321923832	Nguyễn Nhân Hậu	8321923832	01/06/2003	113.400	2	21DMC1			
116	2121002268	8321932471	Đoàn Thanh Kiều	8321932471	14/10/2003	113.400	2	21DNH2			
117	2121009269	8321934732	Nguyễn Thị Hạnh Nguyên	8321934732	01/02/2003	113.400	2	21DKT2			
118	2221003122	8321937907	Huỳnh Thị Quế Nghi	8321937907	09/06/2004	113.400	2	22DNH2			
119	2221000246	8321948114	Lê Huỳnh Thanh Nghiêm	8321948114	26/01/2004	113.400	2	22DEM01			
120	2421002304	8322338385	Trần Khánh Uyên	8322338385	17/06/2006	147.420	2	24DLH01			
121	2121008132	8322852912	Đoàn Cao Kỳ	8322852912	10/01/2003	113.400	2	21DLG2			
122	2121007361	8421310549	Nguyễn Duy Khánh	8421310549	16/03/2003	56.700	1	21DMC2			
123	2121006359	8421331549	Nguyễn Thị Hồng Nhi	8421331549	25/09/2003	56.700	1	21DEM01			
124	LK20220271	8421340985	Nguyễn Thụy Lan Anh	8421340985	06/11/2004	56.700	1	22HELP_MA			
125	2221003937	8421395032	Nguyễn Huyền Trâm	8421395032	21/08/2004	56.700	1	22DAC2			
126	2321001239	8421432066	Lê Trần Bảo Ngọc	8421432066	06/04/2005	113.400	2	23DMA04			
127	2221001913	8421485588	Võ Thị Mỹ Xuyên	8421485588	23/03/2004	113.400	2	CLC_22DMA04			
128	2321004510	8421492160	Kim Trần Ngọc Thanh	8421492160	10/12/2004	113.400	2	23DKT03			

STT	Mã SV	Mã số BHXH	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Số tháng giảm	Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
129	2221000620	8421514884	Trần Thị Yến Nhi	8421514884	12/04/2004	113.400	2	22DDA2			
130	2221002678	8421520917	Chung Thụy Diễm Quỳnh	8421520917	18/04/2004	113.400	2	CLC_22DTM02			
131	2121007633	8421803540	Trần Võ Hoàng Khang	8421803540	28/10/2003	113.400	2	21DQH1			
132	2121007621	8421836203	Nguyễn Hoàng Tới	8421836203	25/02/2003	113.400	2	21DKQ1			
133	2121001261	8421841738	Nguyễn Hồng Nguyệt Tâm	8421841738	23/11/2003	113.400	2	21DKS02			
134	2421003530	8421864659	Trần Thị Mỹ Tâm	8421864659	04/04/2006	147.420	2	TH_24DLG02			
135	2121001232	8421870965	Thạch Thị Nhanh	8421870965	30/01/2003	113.400	2	21DKS03			
136	2121006781	8421909611	Huỳnh Thanh Trúc	8421909611	28/01/2003	113.400	2	21DQT3			
137	2321003932	8421911648	Mạc Thị Cẩm Tú	8421911648	27/06/2005	113.400	2	TH_23DKT04			
138	2121008246	8421924430	Trần Phúc Ngân	8421924430	15/06/2003	113.400	2	21DLG1			
139	2421001279	8421947559	Huỳnh Trúc Vy	8421947559	01/01/2006	147.420	2	24DKQ05			
140	2121001930	8421948010	Lưu Bích Nghi	8421948010	03/12/2003	113.400	2	21DQH1			
141	2421003454	8421983973	Phan Nguyễn Nguyên Nguyên	8421983973	04/10/2006	147.420	2	TH_24DTM03			
142	2121006853	8421985677	Trần Thị Thủy Duy	8421985677	15/06/2003	113.400	2	21DDA1			
143	2121009409	8422221695	Mai Tuyết Băng Châu	8422221695	27/07/2003	56.700	1	21DAC1			
144	2221002304	8422410654	Hoàng Hoài Phương	8422410654	21/07/2004	113.400	2	22DTM1			
145	2121004305	8621197660	Tô Vĩnh Khánh	8621197660	31/10/2003	113.400	2	CLC_21DTM01			
146	2221004600	8622291428	Trần Thị Thu Vân	8622291428	18/01/2004	113.400	2	22DLH02			
147	2221003923	8622291919	Trần Thị Kim Thoa	8622291919	11/01/2004	113.400	2	22DKT1			
148	2121000465	8922966653	Nguyễn Thị Lan Chi	8922966653	02/12/2003	113.400	2	CLC_21DMA04			
149	2121005681	8924087471	Đinh Minh Phát	8924087471	21/05/2003	113.400	2	21DKS02			
150	2121013641	8924548868	Lâm Nguyễn Cẩm Quỳnh	8924548868	25/11/2003	113.400	2	21DTM1			
151	2121007377	9121897642	Nguyễn Thành Đạt	9121897642	26/08/2003	113.400	2	21DQH2			
152	2361306015	9521036283	Võ Huỳnh Việt Hân	9521036283	01/06/2000	113.400	2	23DHK19-QT3.H			
153	2121012586	9621377928	Lâm Khả Quân	9621377928	13/01/2003	113.400	2	21DTA02			
154	2121001962	9621398314	Lê Huỳnh Nhật Phi	9621398314	20/06/2003	113.400	2	21DQH1			
155	2321000026	9622406571	Lê Ngọc Diễm	9622406571	05/04/2005	113.400	2	23DTA04			
156	2321002271	8322000218	Cao Thị Cẩm Duyên	8322000218	24/08/2005	56.700	1	TH_23DTM01			
157	2121005677	8722525842	Phạm Thị Thu Ngân	8722525842	14/10/2003	56.700	1	21DKS02			
158	2121011609	9621279112	Vũ Thị Hạnh	9621279112	10/08/2002	56.700	1	21DKQ1			
159	2321003257	8223773307	Nguyễn Phong Ngọc Đạt	8223773307	07/09/2005	56.700	1	TH_23DTC03			
160	2221001610	8322323437	Trần Lê Gia Khánh	8322323437	30/08/2004	56.700	1	CLC_22DMC03			
161	2221001431	8322323291	Cù Thị Anh Thy	8322323291	30/12/2004	56.700	1	CLC_22DMC02			
162	2321002437	8322000218	Đặng Hồng Ngọc	8322000218	23/11/2005	56.700	1	TH_23DLG02			

STT	Mã SV	Mã số BHH	Họ và tên	Mã số BHH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Số tháng giảm	Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
163	2121012287	8722525842	Võ Anh Kiệt	8722525842	25/01/2003	56.700	1	21DQT2			
164	2121013754	9621279112	Phan Thị Thùy Linh	9621279112	07/10/2003	56.700	1	21DTA03			
165	2321004484	8223773307	Lê Nhựt Thanh Trúc	8223773307	16/06/2005	56.700	1	23DQN01			
166	2321002368	8322323437	Đỗ Thùy Linh	8322323437	13/09/2005	56.700	1	TH_23DTM06			
167	2121001868	8322323291	Nguyễn Thị Kiều Loan	8322323291	12/04/2003	56.700	1	21DQT3			
168	2121011745	5620706533	Võ Thị Khá	5620706533	05/03/2003	56.700	1	21DDA1			
169	2121012878	6822115846	Lê Hiền Yến Chi	6822115846	19/01/2003	56.700	1	IP_21DKQ01			
170	2121012956	6623434569	Nguyễn Phước Đông	6623434569	13/03/2003	56.700	1	21DTH2			
171	2121012113	7526576429	Nguyễn Thị Hoàng Yến	7526576429	15/02/2003	56.700	1	21DTH2			
172	2121008143	8321761821	Trần Thị Kim Ngân	8321761821	25/05/2003	56.700	1	21DLG1			
173	2321002201	8322959357	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	8322959357	30/09/2005	56.700	1	IP_23DKQ01			
174	2121005920	7932912450	Nguyễn Thị Xuân Hiền	7932912450	28/07/2003	56.700	1	21DQN01			
175	2421002639	8322633903	Phan Khánh Linh	8322633903	19/09/2006	73.710	1	TH_24DQT02			
176	2121007030	8723143724	Phạm Bùi Phương Trúc	8723143724	21/12/2003	56.700	1	21DBH1			
177	2221002087	9122151829	Nguyễn Châu Thái Dương	9122151829	31/10/2004	56.700	1	CLC_22DKB02			
178	2121011988	7936735666	Tạ Huỳnh Nhật Huy	7936735666	26/06/2003	56.700	1	CLC_21DTM08			
179	2121008917	7525770161	Nguyễn Việt Thành	7525770161	24/04/2003	56.700	1	21DTX			
180	2421000059	8322792622	Phạm Ngọc Hiền	8322792622	31/05/2006	73.710	1	24DTA04			
181	2421001880	8322896352	Huỳnh Thị Thanh Thảo	8322896352	18/01/2006	73.710	1	24DFT03			
182	2121012905	7523965700	Nguyễn Trương Thủy Ngọc	7523965700	02/06/2003	56.700	1	21DSK			
183	2121001620	7934864813	Trần Nhựt Quang	7934864813	27/01/2003	56.700	1	21DQT3			
184	2121003526	7525796153	Trần Nhật Minh Thư	7525796153	07/12/2003	56.700	1	CLC_21DMC02			
185	2121002366	8222613990	Lê Thị Hoài Thương	8222613990	29/11/2003	56.700	1	21DTD			
186	2321001685	8222745099	Lê Kim Nhật Tài	8222745099	05/02/2005	56.700	1	TH_23DMA02			
187	2221002615	8321823751	Đoàn Nguyễn Thảo Nguyên	8321823751	12/10/2004	56.700	1	CLC_22DTM10			
188	2121008950	8322411236	Trần Thị Mỹ Hằng	8322411236	12/01/2003	56.700	1	21DTC3			
189	2121012633	7937724554	Hồ Ngọc Thương	7937724554	13/05/2003	56.700	1	21DTK1			
190	2421002948	6622732709	Nguyễn Thị Mai Linh	6622732709	05/03/2006	73.710	1	TH_24DMC04			
191	2121011906	7525310816	Ngô Bích Thảo	7525310816	25/02/2003	56.700	1	21DKT1			
192	2121001985	4921042893	Nguyễn Hoàng Bình Phương	4921042893	05/03/2003	56.700	1	21DMC1			
193	2221000926	8322777252	Nguyễn Thị Thu Hương	8322777252	12/11/2004	56.700	1	CLC_22DQT03			
194	2121012831	9521095126	Lê Thị Yến Nhi	9521095126	16/01/2003	56.700	1	CLC_21DQT07			
195	2121007597	8923753721	Nguyễn Hữu Tường	8923753721	21/04/2003	56.700	1	21DMC3			
196	2121012183	4921567538	Lê Thị Khánh Linh	4921567538	26/12/2003	56.700	1	21DEM03			

STT	Mã SV	Mã số BHXH	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Số tháng giảm	Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
197	2421002052	8421374975	Nguyễn Thị Trúc Vi	8421374975	27/06/2006	73.710	1	24DKT02			
198	2121007128	8321923249	Mai Thị Cẩm Tú	8321923249	09/06/2003	56.700	1	21DQT5			
199	2121006745	8022243074	Lê Đỗ Huyền Trang	8022243074	14/10/2003	56.700	1	21DBH2			
200	2121013127	7422387192	Bùi Thị Ngọc Lành	7422387192	17/07/2003	56.700	1	21DMC2			
201	2121005603	8322745526	Hồ Thị Tuyết Hồng	8322745526	13/05/2003	56.700	1	21DKS01			
202	2121013084	7021763480	Trần Thị Thanh Trúc	7021763480	21/10/2003	56.700	1	CLC_21DTM08			
203	LK20231564	8322621893	Nguyễn Thiên Phúc	8322621893	30/06/2005	56.700	1	23LKQT			
204	2121013400	8322728583	Trương Minh Thư	8322728583	14/04/2003	56.700	1	CLC_21DKT02			
205	2121005072	5820647795	Nguyễn Đỗ Thị Mai	5820647795	28/11/2003	56.700	1	21DTK2			
206	2221000807	8321914499	Lâm Triệu Vy	8321914499	25/12/2004	56.700	1	22DQT2			
207	2121011801	5621005659	Trần Ngọc Ngân Giao	5621005659	14/04/2003	56.700	1	21DTD			
208	2121008471	8022304897	Huỳnh Thị Diễm Mi	8022304897	12/04/2003	56.700	1	21DHQ1			
209	2121009010	8022615505	Phạm Hồng Cẩm Ly	8022615505	10/03/2003	56.700	1	21DHQ2			
210	2321001512	8322621907	Nguyễn Nhật Hoàng	8322621907	12/09/2005	56.700	1	TH_23DMC02			
211	2221001243	8321990940	Trần Thái Bảo	8321990940	11/04/2004	56.700	1	22DQH			
212	2121011071	7937786766	Nguyễn Thiên An	7937786766	05/01/2001	56.700	1	21DTM1			
213	2121008414	8321742697	Nguyễn Thị Diệu Mơ	8321742697	21/05/2003	56.700	1	21DTC3			
214	2121012139	4921027339	Võ Văn Linh	4921027339	25/01/2003	56.700	1	21DQT2			
215	2121013610	6822153486	Nguyễn Đăng Phương Anh	6822153486	30/04/2003	56.700	1	21DKQ1			
216	2121013454	5120918358	Nguyễn Lê Cúc	5120918358	08/02/2003	56.700	1	21DTH1			
217	2121006646	8321940689	Võ Huỳnh Thúy Duy	8321940689	10/09/2003	56.700	1	21DDA2			
218	2321004019	8321685930	Lê Huỳnh Mai	8321685930	15/09/2005	56.700	1	23DHT02			
219	2121004289	8322746139	Trần Khánh Vân	8322746139	22/07/2003	56.700	1	CLC_21DTM01			
220	2121013490	3821833068	Lê Thị Huyền Nhung	3821833068	07/02/2003	56.700	1	21DKT1			
221	2121006722	5420484377	Võ Thị Hồng Phần	5420484377	18/11/2003	56.700	1	21DQT2			
222	2321001740	8322423657	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	8322423657	23/02/2005	56.700	1	TH_23DMC04			
223	2321001435	8321878211	Nguyễn Hoài Bảo	8321878211	03/03/2005	56.700	1	TH_23DMC04			
224	2321001829	8422234110	Nguyễn Thanh Hoài	8422234110	27/07/2005	56.700	1	23DKB02			
225	2121003005	4420052093	Đào Thị Quỳnh Phương	4420052093	11/07/2003	56.700	1	CLC_21DQT04			
226	2121013104	6624173461	Đặng Tuấn Anh	6624173461	25/11/2003	56.700	1	21DTA03			
227	2121006713	5420302631	Vũ Anh Thư	5420302631	06/04/2003	56.700	1	CLC_21DTM06			
228	2221000388	8321882450	Võ Thị Ngọc Chăm	8321882450	02/10/2004	56.700	1	22DQT4			
229	2421002251	8321484458	Phan Thị Hương Giang	8321484458	08/02/2006	73.710	1	24DLH01			
230	2121006417	8923668461	Lê Thanh Hải Em	8923668461	06/06/2003	56.700	1	21DEM02			

STT	Mã SV	Mã số BHXH	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Số tháng giảm	Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
231	2321004360	8321845597	Nguyễn Thuận Phát	8321845597	02/10/2005	56.700	1	23DKS01			
232	2121013386	6821644611	Phạm Nguyễn Minh Thư	6821644611	29/10/2003	56.700	1	21DTM1			
233	2121006174	7934935775	Lê Nguyễn Quỳnh Như	7934935775	23/06/2003	56.700	1	21DTA02			
234	2121011553	8023120668	Cao Đăng Khôi	8023120668	06/11/2003	56.700	1	IP_21DKQ01			
235	2321001466	8322319589	Nguyễn Ngọc Kỳ Duyên	8322319589	29/04/2005	56.700	1	TH_23DMC04			
236	2421001304	8322073449	Lê Quốc Anh	8322073449	01/06/2006	73.710	1	24DTC01			
237	2121006967	8322527104	Nguyễn Thị Thanh Vân	8322527104	07/08/2003	663.390	9	21DBH2			
238	2121012951	5420884304	Nguyễn Phương Đoan	5420884304	09/10/2003	663.390	9	21DIF			
239	2121013262	7722596523	Trần Đặng Ngọc Nga	7722596523	10/01/2003	663.390	9	21DLG1			
240	2121008374	8723758854	Phan Thị Thúy Thanh	8723758854	12/01/2003	663.390	9	21DLG1			
241	2121013212	4520224306	Nguyễn Thị Quỳnh Như	4520224306	08/03/2003	663.390	9	21DLG2			
242	2121013495	6422934650	Nguyễn Thị Hồng Nhung	6422934650	16/06/2003	663.390	9	21DQT4			
243	2121012893	8321355237	Võ Hoàng Duy	8321355237	21/03/2003	663.390	9	CLC_21DMA05			
244	2121003674	5621186664	Nguyễn Huỳnh Yến Phương	5621186664	10/04/2003	663.390	9	CLC_21DMC01			
245	2121003317	8223583024	Huỳnh Mẫn Đạt	8223583024	03/08/2003	663.390	9	CLC_21DQT03			
246	2121002134	7934974891	Lê Nguyễn Anh Thư	7934974891	28/09/2003	663.390	9	CLC_21DTM06			
247	2221004684	7936694813	Nguyễn Hồng Ngọc	7936694813	01/01/2004	884.520	12	22DKS02			
248	2221001323	8421521872	Son Hiếu Luân	8421521872	02/08/2004	884.520	12	22DMC2			
249	2221003303	5220319022	Võ Ngọc Trúc Trâm	5220319022	03/09/2004	884.520	12	22DNH2			
250	2221000002	6622924766	Nguyễn Văn An	6622924766	27/04/2004	884.520	12	22DTA04			
251	2221003286	6021425047	Huỳnh Thị Cẩm Tiên	6021425047	28/02/2004	884.520	12	22DTC3			
252	2321001188	6422631969	Trần Thị Kim Huệ	6422631969	26/08/2005	884.520	12	23DMA			
253	2321002724	9121762945	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	9121762945	06/02/2005	884.520	12	23DPF			
254	2321004107	4520160529	Võ Thị Linh Trang	4520160529	15/03/2005	884.520	12	23DTK			
255	2221002107	8723312138	Nguyễn Phước Xuân Ngân	8723312138	13/09/2004	884.520	12	CLC_22DKB01			
256	2221001769	5120383755	Trương Thị Hồng Quyên	5120383755	27/11/2004	884.520	12	CLC_22DMA02			
257	2321001618	125021713	Phạm Ngọc Nguyên	0125021713	10/02/2005	884.520	12	TH_23DMC06			
258	2221002356	6622506625	Phan Thị Thương	6622506625	02/02/2004	884.520	12	22DTM2			
263	2121006484	8322906229	Nguyễn Mai Khanh	8322906229	15/04/2003	663.390	9	21DEM03			
264	2221002286	8322279848	Phạm Thị Tú Nguyên	8322279848	05/04/2004	884.520	12	22DLG2			
265	2121012311	5620613050	Nguyễn Trúc Linh Đan	5620613050	10/03/2003	663.390	9	CLC_21DTM06			
266	2421000677	8221886961	Nguyễn Thị Thu Trâm	8221886961	19/05/2006	884.520	12	24DQT06			
267	2121011534	7423338318	Hà My	7423338318	20/09/2003	663.390	9	21DLG2			
268	2121012720	7523244550	Vũ Ngọc Huyền	7523244550	11/03/2003	663.390	9	21DKS02			

STT	Mã SV	Mã số BHXH	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Số tháng giảm	Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
269	2321003562	7933235467	Quang Anh Vy	7933235467	12/07/2005	884.520	12	TH_23DNH01			
270	2121003604	6020054021	Hồ Phạm Như Ý	6020054021	10/05/2003	663.390	9	CLC_21DMA02			
271	2121009429	7934976239	Nguyễn Hồ Xuân Bình	7934976239	21/07/2003	663.390	9	21DAC2			
272	2121012860	8023020742	Bùi Toàn Phú	8023020742	24/09/2002	663.390	9	21DQT2			
273	2321000177	8321784832	Hồ Kiều Trang	8321784832	03/04/2005	884.520	12	23DTA03			
274	2121011987	7525406326	Phạm Gia Huy	7525406326	17/01/2003	663.390	9	CLC_21DHQ01			
275	2421001850	7020930272	Trần Thảo Nguyên	7020930272	27/07/2006	884.520	12	24DFT01			
276	2121013116	8621167239	Huỳnh Mẫn Lan	8621167239	10/03/2003	663.390	9	21DBH1			
277	2221002045	7021860026	Nguyễn Thị Bắc Sang	7021860026	22/05/2004	884.520	12	22DKB01			
278	2321001829	8422234110	Nguyễn Thanh Hoài	8422234110	27/07/2005	884.520	12	23DKB02			
279	2121007279	9422143239	Nguyễn Trí Khôi	9422143239	08/09/2003	663.390	9	21DMC1			
280	2221004811	8322840789	Huỳnh Kim Hân	8322840789	14/02/2004	884.520	12	22DQN02			
281	2121013403	7523610085	Trần Duy Hưng	7523610085	15/07/2003	589.680	8	CLC_21DTC02			
282	2121012480	7424632411	Phạm Ngọc Hà	7424632411	13/08/2003	663.390	9	CLC_21DHQ01			
283	2121013919	7423268874	Nguyễn Hoàng Linh Giang	7423268874	09/12/2003	663.390	9	IP_21DMA01			
284	2121012243	4217484513	Phạm Lê Thị Thu	4217484513	10/05/2003	663.390	9	21DTH1			
285	2421001179	8321501271	Huỳnh Như	8321501271	02/03/2006	884.520	12	24DKQ03			
286	2121007186	8321576528	Phan Thị Ngọc Diễm	8321576528	20/01/2003	663.390	9	21DBH2			
287	2121010087	8621108607	Tổng Đoàn Gia Bảo	8621108607	02/06/2003	663.390	9	CLC_21DTM03			
288	2121007643	8924192269	Quách Đăng Xuân Giang	8924192269	19/03/2003	663.390	9	21DMC3			
289	2121013345	7934591899	Lâm Ngọc Tường Vy	7934591899	26/10/2003	663.390	9	CLC_21DMC05			
290	2121012705	6622753734	Nguyễn Hoàng Khánh Huyền	6622753734	09/12/2003	663.390	9	CLC_21DTM05			
291	2221004003	7423417553	Hoàng Thị Lan Hương	7423417553	20/04/2004	884.520	12	CLC_22DKT02			
292	2121009245	8321904650	Nguyễn Thị Bội Ngọc	8321904650	02/10/2003	663.390	9	21DKT2			
293	2121012701	5221362692	Phạm Hữu Tính	5221362692	18/03/2003	663.390	9	21DTH1			
294	2121013420	4920174817	Huỳnh Thị Tuyết Hương	4920174817	29/11/2003	663.390	9	CLC_21DTM08			
295	2121004188	5120227093	Nguyễn Văn An	5120227093	29/09/2003	663.390	9	CLC_21DTM04			
296	2121001214	8023253153	Chu Trần Khuê Tú	8023253153	12/03/2003	663.390	9	21DKS02			
297	2121011800	7722165808	Vũ Hương Giang	7722165808	05/06/2003	663.390	9	CLC_21DHQ01			
298	2121004250	7939264712	Bành Nguyễn Ngọc Hân	7939264712	12/01/2003	663.390	9	CLC_21DTM02			
299	2121012897	7721646813	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	7721646813	17/09/2003	663.390	9	CLC_21DQT08			
300	2121005764	7932585007	Huỳnh Thanh Hồng	7932585007	04/11/2003	663.390	9	21DKS02			
301	2221004748	7721563058	Nguyễn Thị Thu Thùy	7721563058	13/10/2004	884.520	12	22DKS03			
303	2121006428	8322300387	Nguyễn Thị Ngọc Hân	8322300387	31/12/2003	589.680	8	21DEM02			

STT	Mã SV	Mã số BHH	Họ và tên	Mã số BHH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Số tháng giảm	Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
304	2121002112	8622126767	Phùng Minh Thư	8622126767	03/09/2003	663.390	9	21DLG1			
305	2121005250	7021522015	Nguyễn Thị Thu Giang	7021522015	23/06/2003	663.390	9	21DTH3			
306	2221003788	6021164377	Phạm Nguyễn Quỳnh Giang	6021164377	22/03/2004	884.520	12	CLC_22DKT04			
307	2121000327	8221892811	Nguyễn Văn Lợi	8221892811	25/07/2003	663.390	9	CLC_21DMC03			
308	2121012643	6822145576	Trần Thị Hoài Thương	6822145576	08/06/2003	663.390	9	CLC_21DQT06			
309	2421000247	8321774813	Đinh Công Thoại	8321774813	01/01/2006	884.520	12	24DEM01			
310	2121002100	8222224478	Lê Quốc Thái	8222224478	18/12/2003	663.390	9	21DKQ1			
311	2321001779	7021138250	Huỳnh Thị Thanh Tuyền	7021138250	19/05/2005	884.520	12	TH_23DMC06			
312	2321003649	8322322558	Đỗ Ngọc Gia Hân	8322322558	08/08/2005	884.520	12	23DKT01			
313	2421000283	7526199320	Kim Gia Hân	7526199320	18/12/2006	884.520	12	24DTL02			
314	2121012704	5420986355	Lê Quốc Toàn	5420986355	27/09/2003	663.390	9	21DKS03			
315	2321002124	8321983676	Phan Thị Minh Thi	8321983676	14/08/2005	884.520	12	23DKQ01			
316	2121000326	8022688275	Lâm Yến Nhi	8022688275	27/10/2003	663.390	9	CLC_21DMA02			
317	2421001101	8323092833	Nguyễn Ngọc Quỳnh Hương	8323092833	28/02/2006	884.520	12	24DKQ05			
318	2121006798	7525674992	Lê Thị Thu Trang	7525674992	11/07/2003	663.390	9	21DQT5			
319	2121006812	8223930317	Phan Thị Hồng Phần	8223930317	10/02/2003	663.390	9	21DQT3			
320	2121011772	8621760352	Nguyễn Thị Thúy Anh	8621760352	12/04/2003	663.390	9	21DTC1			
321	2121012227	4420004657	Cao Trần Tuấn Dũng	4420004657	28/09/2003	663.390	9	21DHQ2			
322	2121002637	8321676026	Phan Ngọc Anh Thi	8321676026	26/08/2003	663.390	9	21DKT2			
323	2121012070	7936690234	Lê Thị Cẩm Như	7936690234	08/05/2003	663.390	9	21DQN02			
324	2121013569	6422002367	Đặng Thị Quy	6422002367	27/08/2003	663.390	9	21DKS03			
325	2121003566	3823805307	Nguyễn Hà Linh	3823805307	28/10/2003	663.390	9	CLC_21DMA04			
326	2321000456	8322328971	Lê Huỳnh Hoa	8322328971	04/12/2005	884.520	12	23DQT06			
327	2121004576	7221558835	Đặng Minh Thư	7221558835	06/10/2003	663.390	9	21DPF			
328	2121010021	7524024421	Trần Quang Anh Kiệt	7524024421	16/08/2002	663.390	9	CLC_21DTM05			
329	2221002416	7938134478	Nguyễn Thị Hồng Yến	7938134478	10/04/2004	884.520	12	22DTM2			
330	2121012984	5220011084	Trần Văn Thống	5220011084	05/02/2002	663.390	9	21DTH2			
331	2121002198	6422350397	Hồ Trần Như Quỳnh	6422350397	13/07/2003	663.390	9	21DLG2			
332	2221001145	8322121220	Phạm Thanh Trúc	8322121220	26/05/2004	884.520	12	CLC_22DQT06			
333	2221002399	5420986233	Đinh Quang Vinh	5420986233	10/03/2004	884.520	12	22DLG2			
334	2421002114	7021125016	Trần Ngọc Quý	7021125016	06/08/2006	884.520	12	24DHT01			
335	LK20220219	6221142085	Nguyễn Quốc Thịnh	6221142085	18/11/2004	810.810	11	22HELP_MA			
336	2121013535	7936677092	Trần Đoàn Kim Ngân	7936677092	14/03/2003	663.390	9	21DTK2			
337	2221003122	8321937907	Huỳnh Thị Quế Nghi	8321937907	09/06/2004	884.520	12	22DNH2			

STT	Mã SV	Mã số BHXH	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Số tháng giảm	Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
338	2121004077	8322407455	Lâm Thị Diễm My	8322407455	16/03/2003	663.390	9	21DSK			
339	2221000468	8223117352	Lê Công Hậu	8223117352	29/05/2004	884.520	12	22DQT2			
340	2121012434	5120201243	Võ Nguyễn My Na	5120201243	05/10/2003	663.390	9	21DQT4			
341	2221000841	7932097091	Nguyễn Thị Lan Anh	7932097091	19/05/2004	884.520	12	CLC_22DQT03			
342	2121009076	7722596531	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	7722596531	11/08/2003	663.390	9	CLC_21DTM06			
343	2121011565	8722848145	Chế Anh Kiệt	8722848145	23/08/2003	663.390	9	CLC_21DTM08			
344	2221000273	5221469854	Đào Quốc Toàn	5221469854	05/09/2004	884.520	12	22DEM01			
345	2121002833	5220176821	Nguyễn Trịnh Linh San	5220176821	29/06/2002	663.390	9	IP_21DMA01			
346	2121011905	5221374458	Lý Nguyên Thảo	5221374458	16/05/2003	663.390	9	21DKQ2			
347	2321002517	4620083914	Trần Lê Diễm Quỳnh	4620083914	20/09/2005	884.520	12	TH_23DTM05			
348	2121013521	5120927929	Bùi Minh Bách	5120927929	25/10/2003	663.390	9	21DTH3			
349	2421004378	6622434840	Hoàng Thị Như Quỳnh	6622434840	25/07/2005	884.520	12	24DQT01			
350	2321004378	5120832030	Võ Tường Vỹ	5120832030	04/11/2005	884.520	12	23DMA			
351	2421000534	8321891968	Trịnh Thị Thúy Ngân	8321891968	07/10/2006	884.520	12	24DQT07			
352	2121012347	7935611587	Huỳnh Như Ý	7935611587	29/07/2003	663.390	9	21DTA02			
353	2121007166	5620335573	Nguyễn Thị Bích Ngọc	5620335573	07/01/2003	663.390	9	21DBH3			
354	2421002052	8421374975	Nguyễn Thị Trúc Vi	8421374975	27/06/2006	884.520	12	24DKT02			
355	2321002028	5421038063	Ngô Phương Lam	5421038063	20/09/2005	884.520	12	23DLG2			
356	2121013309	6422314695	Nguyễn Lê Ánh Nguyệt	6422314695	19/08/2003	663.390	9	21DTH1			
357	2121004140	8321317567	Hồ Ngọc Phương Uyên	8321317567	05/12/2002	663.390	9	CLC_21DTM05			
358	2121004361	9121717965	Đỗ Trần Bảo Ngọc	9121717965	08/03/2003	663.390	9	CLC_21DTM01			
359	2121001927	8322621809	Mai Nguyễn Ngọc Thảo	8322621809	10/08/2003	663.390	9	21DMC3			



CHI TIẾT CÁC KHOẢN HỌC PHÍ
(Giám từ tháng 10/2024 đến tháng 01 năm 2025)

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
1	Hoàn trả vào TK sinh viên	113.728.860	Trả TK cá nhân SV
2	Hoàn trả lại trường	4.422.600	Nguồn kinh phí trường hỗ trợ
	Cộng	118.151.460	

Số tiền Bằng chữ: Một trăm mười tám triệu một trăm năm mươi một nghìn bốn trăm sáu mươi đồng./.

Ngày 24 tháng 3 năm 2025

Người Lập

Phòng TCKT

Hoàng Thị Minh Châu

Đinh Thị Lê

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2025

DANH SÁCH THOẢI THU BHYT NĂM 2024 - 2025
(Giảm từ tháng 10/2024 đến tháng 01 năm 2025)

STT	Mã SV	Mã số BHXH	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Số tháng giảm	Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
1	2121008430	0129727926	Kiều Văn Hùng	0129727926	01/03/2003	170.100	3	21DTX			
2	2121012833	4520281386	Lê Uyên Nhi	4520281386	06/01/2003	170.100	3	CLC_21DTM08			
3	2321002777	4920174349	Lê Thị Thu Hiền	4920174349	17/04/2005	170.100	3	23DTC10			
4	2121012405	5120851706	Võ Thị Ngọc Trâm	5120851706	10/10/2003	170.100	3	CLC_21DTM06			
5	2121012782	5121035242	Nguyễn Mộng Tú	5121035242	22/09/2003	170.100	3	21DKT1			
6	2421003438	5121396117	Bùi Bảo Ngọc	5121396117	08/08/2006	221.130	3	TH_24DTM01			
7	2221003749	5220139163	Võ Thị Thảo Vy	5220139163	19/03/2004	113.400	2	CLC_22DNH01			
8	2121011623	5220276993	Lê Thị Ngọc Diễm	5220276993	03/07/2003	170.100	3	21DEM02			
9	2121013019	5220869195	Nguyễn Thị Mỹ Linh	5220869195	13/07/2003	170.100	3	21DTH1			
10	2121002727	5420305317	Trần Nguyễn Thùy Trinh	5420305317	17/07/2003	170.100	3	21DKT2			
11	2121008392	5420325839	Nguyễn Thị Thanh Trúc	5420325839	15/04/2003	170.100	3	21DLG1			
12	2321002063	5420534937	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	5420534937	08/03/2005	170.100	3	23DKQ03			
13	2121006835	5420560943	Đào Tấn Thắng	5420560943	24/04/2003	170.100	3	21DQT3			
14	2121012492	5420608821	Phan Nguyễn Như Quỳnh	5420608821	27/11/2003	170.100	3	21DTM2			
15	2321004444	5620563750	Trần Nữ Bảo Ngọc	5620563750	21/03/2005	170.100	3	23DQN02			
16	LK20231506	6021058299	Nguyễn Khánh Huy	6021058299	26/09/2005	170.100	3	23LKQT			
17	LK20230047	6423203907	Bùi Nguyễn Hoàng Như	6423203907	04/10/2005	170.100	3	23LKQT			
18	2121000626	6622032623	Nguyễn Viết Sơn	6622032623	30/07/2003	170.100	3	CLC_21DTM04			
19	2321001949	6622170635	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	6622170635	09/10/2005	170.100	3	TH_23DKB01			
20	2121013756	6821518284	Phạm Nhã Linh	6821518284	21/02/2003	170.100	3	21DKS03			
21	2321002991	6821535829	Nguyễn Minh Phước	6821535829	08/10/2005	170.100	3	23DTC04			
22	LK20230333	6822352757	Đặng Nguyễn Văn Huyền	6822352757	13/09/2005	170.100	3	23LKQT			
23	2121008497	6823135597	Huỳnh Thị Minh Thư	6823135597	02/04/2003	170.100	3	21DTX			
24	2121012920	7020949187	Trần Xuân Ngọc	7020949187	05/09/2003	170.100	3	21DQH2			
25	2121012655	7021018113	Lê Thị Bích Phượng	7021018113	17/03/2003	170.100	3	21DAC1			
26	2121011870	7222012400	Đỗ Đạt Nhi	7222012400	16/03/2003	170.100	3	21DKQ2			

STT	Mã SV	Mã số BHXH	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Số tháng giảm	Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
27	2121001864	7523244652	Nguyễn Thị Kim Ngân	7523244652	08/03/2003	170.100	3	21DBH2			
28	2121011825	7525384996	Trương Thị Oanh	7525384996	18/12/2002	170.100	3	21DDA2			
29	2321000049	7721249327	Trần Lê Gia Hân	7721249327	07/01/2005	170.100	3	23DTA04			
30	2121003044	7721403600	Ngô Đức Anh	7721403600	10/09/2003	170.100	3	CLC_21DQT01			
31	2121000109	7722069792	Nguyễn Thị Kim Ngân	7722069792	19/08/2003	170.100	3	CLC_21DQT01			
32	2121013704	7722511591	Nguyễn Đình Nam Phương	7722511591	18/05/2003	170.100	3	21DKT2			
33	LK20230081	7928270793	Đoàn Minh Duy An	7928270793	03/11/2005	170.100	3	23LKQT			
34	2121003665	7929097744	Du Gia Khương	7929097744	11/07/2003	170.100	3	CLC_21DMC03			
35	LK20230209	7931481465	Nguyễn Ngọc Hồng Ân	7931481465	03/05/2005	170.100	3	23LKQT			
36	2421003766	7931816035	Nguyễn Trần Hoàng Khôi	7931816035	07/01/2006	221.130	3	TH_24DNH02			
37	2121011316	7934648781	Lê Hồng Phát	7934648781	23/07/2003	170.100	3	21DHQ1			
38	2121002778	7935113164	Phạm Ngọc Trâm	7935113164	26/02/2003	170.100	3	21DLD01			
39	2321003220	7937661462	Trần Lê Tú Anh	7937661462	24/05/2005	170.100	3	TH_23DTC02			
40	2021002298	7938186723	Trần Quang Duy	7938186723	23/07/2002	226.800	3	CLC_20DKS01			
41	2421004335	7938256430	Lê Khánh Hà	7938256430	23/11/2006	221.130	3	IP_24DKQ01			
42	2221002827	8022618925	Nguyễn Thị Ngọc Hân	8022618925	30/12/2004	170.100	3	IP_22DKQ01			
43	2121013361	8223054845	Võ Thị Cẩm Tiên	8223054845	28/09/2003	170.100	3	21DQT5			
44	2121012531	8223736136	Trần Thị Tuyết Nhi	8223736136	28/10/2003	170.100	3	CLC_21DMC06			
45	2321004041	8621358256	Nguyễn Huỳnh Bảo Ngọc	8621358256	30/01/2005	170.100	3	23DHT03			
46	2421001848	8621517852	Triệu Thị Mỹ Ngọc	8621517852	10/06/2006	221.130	3	24DFT03			
47	2121007049	8723093843	Lữ Thị Yến Nhi	8723093843	01/09/2003	170.100	3	21DBH2			
48	2121001779	8723098459	Lâm Hải Đăng	8723098459	18/07/2002	170.100	3	21DQT3			
49	2221000609	8924053310	Nguyễn Hữu Nhân	8924053310	23/09/2004	170.100	3	22DQT4			
50	2121009559	8924383676	Nguyễn Phước Hoà	8924383676	28/09/2003	170.100	3	21DKT1			
51	2121011738	8924496896	Huỳnh Thị Mỹ Kỳ	8924496896	28/09/2003	113.400	2	21DKB01			
52	2221003081	9422845711	Huỳnh Xuân Mai	9422845711	13/10/2004	170.100	3	22DTC3			
53	2121005165	9622483068	Phạm Lê Thái Vy	9622483068	16/12/2003	170.100	3	21DTK1			
54	2121013852	3321578582	Nguyễn Huy Việt	3321578582	26/10/2003	113.400	2	21DHQ2			
55	LK20210378	4920463151	Nguyễn Thị Thanh Thảo	4920463151	04/06/2003	113.400	2	21HELP_KDQT			
56	2121013205	4920717200	Nguyễn Lương Bích Trâm	4920717200	09/09/2003	113.400	2	21DTK1			
57	2121008119	5120538661	Nguyễn Thị Kiều My	5120538661	26/10/2003	113.400	2	21DTM1			
58	2121002106	5120540516	Nguyễn Thị Trúc Duyên	5120540516	25/10/2003	113.400	2	21DLG1			
59	2121004017	5120976503	Nguyễn Đoàn Trinh	5120976503	17/05/2003	113.400	2	CLC_21DTM02			
60	2121012599	5220861807	Nguyễn Mỹ Tâm	5220861807	22/12/2003	113.400	2	21DEM02			

STT	Mã SV	Mã số BHXH	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Số tháng giảm	Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
61	2121011568	5221191237	Lê Đặng Thùy Trinh	5221191237	14/11/2003	113.400	2	21DTK1			
62	2221004906	5820584738	Đàng Thị Bạch Tuyết	5820584738	24/05/2003	113.400	2	22DTC3			
63	2221002201	6021138741	Nguyễn Thị Thu Hằng	6021138741	20/07/2004	113.400	2	22DLG1			
64	2121011819	6821561145	Nguyễn Trần Thị Kim Oanh	6821561145	11/12/2003	113.400	2	21DTK1			
65	2121012887	7021524575	Nguyễn Minh Chiến	7021524575	02/09/2003	113.400	2	21DLG1			
66	2121000995	7022012547	Lê Thị Quỳnh Trúc	7022012547	17/09/2003	113.400	2	21DTK2			
67	2121000612	7022163005	Bùi Thị Ngọc Trâm	7022163005	06/09/2003	113.400	2	CLC_21DTM03			
68	2121010601	7221162090	Lê Văn Có	7221162090	01/11/2003	113.400	2	21DTA02			
69	2121005999	7221178820	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	7221178820	15/05/2003	113.400	2	21DTA02			
70	2121013437	7221276934	Nguyễn Dương Nhã Trúc	7221276934	24/09/2003	113.400	2	CLC_21DTM01			
71	2121012393	7222076621	Nguyễn Hoàng Tuyền	7222076621	15/03/2003	113.400	2	CLC_21DQT06			
72	2121000419	7422264183	Ngô Thùy Dương	7422264183	22/09/2003	113.400	2	CLC_21DMA04			
73	2121013297	7424304023	Trần Anh Vũ	7424304023	18/11/2003	113.400	2	21DQH2			
74	2121011781	7424938706	Lê Thị Thu Thùy	7424938706	22/12/2003	113.400	2	21DKS02			
75	2121012302	7523019960	Bùi Đình Hoàng	7523019960	23/05/2003	113.400	2	CLC_21DQT06			
76	2121011759	7523473871	Nguyễn Lê Quỳnh Anh	7523473871	24/12/2003	113.400	2	CLC_21DHQ01			
77	2421000283	7526199320	Kim Gia Hân	7526199320	18/12/2006	147.420	2	24DTL02			
78	2121004008	7526299785	Lê Đỗ Tường Vy	7526299785	17/08/2003	113.400	2	CLC_21DTM03			
79	2121003940	7526869839	Trần Ngọc Thiên Hương	7526869839	29/03/2003	113.400	2	CLC_21DTM04			
80	2121009092	7721989855	Lê Thị Kim An	7721989855	04/10/2003	113.400	2	21DIF			
81	2121002190	7722546691	Nguyễn Thị Như Trinh	7722546691	12/01/2003	113.400	2	21DTM2			
82	2121012802	7929697323	Bùi Thị Kim Thư	7929697323	14/06/2003	113.400	2	21DMC1			
83	2121013066	7929795606	Nguyễn Anh Vy	7929795606	11/02/2003	113.400	2	CLC_21DTM08			
84	LK20210309	7930864996	Nguyễn Ngọc Bảo Nghi	7930864996	03/08/2003	113.400	2	21UCSI			
85	2121010288	7931217069	Thạch Ngọc Linh	7931217069	29/03/2003	113.400	2	CLC_21DKT01			
86	2121013595	7932552103	Lương Kỳ Anh	7932552103	06/11/2003	113.400	2	CLC_21DKT02			
87	2121011594	7935640161	Nguyễn Hoàng Phúc	7935640161	05/10/2003	113.400	2	CLC_21DTC07			
88	2221003178	7936367964	Thượng Quan Quỳnh Như	7936367964	25/10/2004	113.400	2	22DPF			
89	2121003055	7936433694	Trần Thị Quế Trân	7936433694	27/09/2003	113.400	2	CLC_21DQT03			
90	2321001563	7936735023	Võ Mai Nhật Linh	7936735023	19/09/2005	113.400	2	TH_23DMA02			
91	2121001964	7936738139	Phạm Thị Kim Ngân	7936738139	18/11/2003	113.400	2	21DMC2			
92	2421001638	7937534339	Dương Thị Minh Thư	7937534339	26/09/2005	147.420	2	24DTC04			
93	2121000052	7937988533	Nguyễn Thị Thùy Giang	7937988533	09/11/2003	113.400	2	CLC_21DQT02			
94	2121001659	8021911883	Nguyễn Thị Mỹ Hằng	8021911883	24/03/2003	113.400	2	21DBH3			

STT	Mã SV	Mã số BHHH	Họ và tên	Mã số BHHH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Số tháng giảm	Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
95	2121007242	8022072142	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	8022072142	02/01/2003	113.400	2	21DMC3			
96	2121007316	8022323476	Huỳnh Phan Kim Thoa	8022323476	07/05/2003	113.400	2	21DMC1			
97	2121006987	8023126563	Trần Thị Kim Hoa	8023126563	10/06/2003	113.400	2	21DBH1			
98	2121004228	8023298750	Đặng Thanh Trà	8023298750	04/05/2003	113.400	2	CLC_21DTM02			
99	2121012629	8023320562	Phan Minh Thượng	8023320562	05/03/2003	113.400	2	CLC_21DTM08			
100	2121007676	8023466603	Lê Ngọc Vân Trang	8023466603	12/03/2003	113.400	2	21DMA1			
101	2121011360	8221838164	Nguyễn Hoàng Diễm My	8221838164	23/01/2003	113.400	2	21DKT2			
102	2121012980	8222344498	Nguyễn Chí Thắng	8222344498	02/01/2003	113.400	2	21DKB02			
103	2121012424	8223381042	Tăng Thị Hà My	8223381042	15/01/2003	113.400	2	21DKS02			
104	2121013782	8223744002	Lê Nguyễn Nhật Thanh	8223744002	21/07/2003	113.400	2	CLC_21DTC06			
105	2221004255	8321703383	Trần Tổ Ni	8321703383	01/08/2004	113.400	2	22DTH2			
106	2321001865	8321747341	Lê Thảo Nhi	8321747341	13/03/2005	113.400	2	TH_23DKB01			
107	2421002535	8321748525	Phan Ngọc Vân Anh	8321748525	25/07/2006	147.420	2	TH_24DQT03			
108	2421003324	8321777797	Lê Khả Hân	8321777797	27/05/2006	147.420	2	TH_24DTM02			
109	2121012529	8321824869	Trần Đỗ Kim Khánh	8321824869	02/09/2003	113.400	2	21DQT5			
110	2121007362	8321857653	Nguyễn Thị Cẩm Thi	8321857653	06/01/2003	113.400	2	21DMC2			
111	2321001796	8321859892	Ngô Bảo Vy	8321859892	28/06/2005	113.400	2	TH_23DMC02			
112	2121007291	8321873268	Huỳnh Trầm Thư	8321873268	16/08/2003	113.400	2	21DMC2			
113	2421000534	8321891968	Trịnh Thị Thúy Ngân	8321891968	07/10/2006	147.420	2	24DQT07			
114	2421000745	8321894232	Nguyễn Huỳnh Hoàng Ân	8321894232	27/11/2006	147.420	2	24DMA01			
115	2121001881	8321923832	Nguyễn Nhân Hậu	8321923832	01/06/2003	113.400	2	21DMC1			
116	2121002268	8321932471	Đoàn Thanh Kiều	8321932471	14/10/2003	113.400	2	21DNH2			
117	2121009269	8321934732	Nguyễn Thị Hạnh Nguyên	8321934732	01/02/2003	113.400	2	21DKT2			
118	2221003122	8321937907	Huỳnh Thị Quế Nghi	8321937907	09/06/2004	113.400	2	22DNH2			
119	2221000246	8321948114	Lê Huỳnh Thanh Nghiêm	8321948114	26/01/2004	113.400	2	22DEM01			
120	2421002304	8322338385	Trần Khánh Uyên	8322338385	17/06/2006	147.420	2	24DLH01			
121	2121008132	8322852912	Đoàn Cao Kỳ	8322852912	10/01/2003	113.400	2	21DLG2			
122	2121007361	8421310549	Nguyễn Duy Khánh	8421310549	16/03/2003	56.700	1	21DMC2			
123	2121006359	8421331549	Nguyễn Thị Hồng Nhi	8421331549	25/09/2003	56.700	1	21DEM01			
124	LK20220271	8421340985	Nguyễn Thụy Lan Anh	8421340985	06/11/2004	56.700	1	22HELP_MA			
125	2221003937	8421395032	Nguyễn Huyền Trâm	8421395032	21/08/2004	56.700	1	22DAC2			
126	2321001239	8421432066	Lê Trần Bảo Ngọc	8421432066	06/04/2005	113.400	2	23DMA04			
127	2221001913	8421485588	Võ Thị Mỹ Xuyên	8421485588	23/03/2004	113.400	2	CLC_22DMA04			
128	2321004510	8421492160	Kim Trần Ngọc Thanh	8421492160	10/12/2004	113.400	2	23DKT03			

STT	Mã SV	Mã số BHXH	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Số tháng giảm	Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
129	2221000620	8421514884	Trần Thị Yến Nhi	8421514884	12/04/2004	113.400	2	22DDA2			
130	2221002678	8421520917	Chung Thụy Diễm Quỳnh	8421520917	18/04/2004	113.400	2	CLC_22DTM02			
131	2121007633	8421803540	Trần Võ Hoàng Khang	8421803540	28/10/2003	113.400	2	21DQH1			
132	2121007621	8421836203	Nguyễn Hoàng Tới	8421836203	25/02/2003	113.400	2	21DKQ1			
133	2121001261	8421841738	Nguyễn Hồng Nguyệt Tâm	8421841738	23/11/2003	113.400	2	21DKS02			
134	2421003530	8421864659	Trần Thị Mỹ Tâm	8421864659	04/04/2006	147.420	2	TH_24DLG02			
135	2121001232	8421870965	Thạch Thị Nhanh	8421870965	30/01/2003	113.400	2	21DKS03			
136	2121006781	8421909611	Huỳnh Thanh Trúc	8421909611	28/01/2003	113.400	2	21DQT3			
137	2321003932	8421911648	Mạc Thị Cẩm Tú	8421911648	27/06/2005	113.400	2	TH_23DKT04			
138	2121008246	8421924430	Trần Phúc Ngân	8421924430	15/06/2003	113.400	2	21DLG1			
139	2421001279	8421947559	Huỳnh Trúc Vy	8421947559	01/01/2006	147.420	2	24DKQ05			
140	2121001930	8421948010	Lưu Bích Nghi	8421948010	03/12/2003	113.400	2	21DQH1			
141	2421003454	8421983973	Phạm Nguyễn Nguyên Nguyễn	8421983973	04/10/2006	147.420	2	TH_24DTM03			
142	2121006853	8421985677	Trần Thị Thúy Duy	8421985677	15/06/2003	113.400	2	21DDA1			
143	2121009409	8422221695	Mai Tuyết Băng Châu	8422221695	27/07/2003	56.700	1	21DAC1			
144	2221002304	8422410654	Hoàng Hoài Phương	8422410654	21/07/2004	113.400	2	22DTM1			
145	2121004305	8621197660	Tô Vĩnh Khánh	8621197660	31/10/2003	113.400	2	CLC_21DTM01			
146	2221004600	8622291428	Trần Thị Thu Vân	8622291428	18/01/2004	113.400	2	22DLH02			
147	2221003923	8622291919	Trần Thị Kim Thoa	8622291919	11/01/2004	113.400	2	22DKT1			
148	2121000465	8922966653	Nguyễn Thị Lan Chi	8922966653	02/12/2003	113.400	2	CLC_21DMA04			
149	2121005681	8924087471	Đinh Minh Phát	8924087471	21/05/2003	113.400	2	21DKS02			
150	2121013641	8924548868	Lâm Nguyễn Cẩm Quỳnh	8924548868	25/11/2003	113.400	2	21DTM1			
151	2121007377	9121897642	Nguyễn Thành Đạt	9121897642	26/08/2003	113.400	2	21DQH2			
152	2361306015	9521036283	Võ Huỳnh Việt Hân	9521036283	01/06/2000	113.400	2	23DHK19-QT3.H			
153	2121012586	9621377928	Lâm Khả Quân	9621377928	13/01/2003	113.400	2	21DTA02			
154	2121001962	9621398314	Lê Huỳnh Nhật Phi	9621398314	20/06/2003	113.400	2	21DQH1			
155	2321000026	9622406571	Lê Ngọc Diễm	9622406571	05/04/2005	113.400	2	23DTA04			
156	2321002271	8322000218	Cao Thị Cẩm Duyên	8322000218	24/08/2005	56.700	1	TH_23DTM01			
157	2121005677	8722525842	Phạm Thị Thu Ngân	8722525842	14/10/2003	56.700	1	21DKS02			
158	2121011609	9621279112	Vũ Thị Hạnh	9621279112	10/08/2002	56.700	1	21DKQ1			
159	2321003257	8223773307	Nguyễn Phong Ngọc Đạt	8223773307	07/09/2005	56.700	1	TH_23DTC03			
160	2221001610	8322323437	Trần Lê Gia Khánh	8322323437	30/08/2004	56.700	1	CLC_22DMC03			
161	2221001431	8322323291	Cù Thị Anh Thy	8322323291	30/12/2004	56.700	1	CLC_22DMC02			
162	2321002437	8322000218	Đặng Hồng Ngọc	8322000218	23/11/2005	56.700	1	TH_23DLG02			

STT	Mã SV	Mã số BHXH	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Số tháng giảm	Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
163	2121012287	8722525842	Võ Anh Kiệt	8722525842	25/01/2003	56.700	1	21DQT2			
164	2121013754	9621279112	Phan Thị Thùy Linh	9621279112	07/10/2003	56.700	1	21DTA03			
165	2321004484	8223773307	Lê Nhựt Thanh Trúc	8223773307	16/06/2005	56.700	1	23DQN01			
166	2321002368	8322323437	Đỗ Thùy Linh	8322323437	13/09/2005	56.700	1	TH_23DTM06			
167	2121001868	8322323291	Nguyễn Thị Kiều Loan	8322323291	12/04/2003	56.700	1	21DQT3			
168	2121011745	5620706533	Võ Thị Khá	5620706533	05/03/2003	56.700	1	21DDA1			
169	2121012878	6822115846	Lê Hiền Yến Chi	6822115846	19/01/2003	56.700	1	IP_21DKQ01			
170	2121012956	6623434569	Nguyễn Phước Đông	6623434569	13/03/2003	56.700	1	21DTH2			
171	2121012113	7526576429	Nguyễn Thị Hoàng Yến	7526576429	15/02/2003	56.700	1	21DTH2			
172	2121008143	8321761821	Trần Thị Kim Ngân	8321761821	25/05/2003	56.700	1	21DLG1			
173	2321002201	8322959357	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	8322959357	30/09/2005	56.700	1	IP_23DKQ01			
174	2121005920	7932912450	Nguyễn Thị Xuân Hiền	7932912450	28/07/2003	56.700	1	21DQN01			
175	2421002639	8322633903	Phan Khánh Linh	8322633903	19/09/2006	73.710	1	TH_24DQT02			
176	2121007030	8723143724	Phạm Bùi Phương Trúc	8723143724	21/12/2003	56.700	1	21DBH1			
177	2221002087	9122151829	Nguyễn Châu Thái Dương	9122151829	31/10/2004	56.700	1	CLC_22DKB02			
178	2121011988	7936735666	Tạ Huỳnh Nhật Huy	7936735666	26/06/2003	56.700	1	CLC_21DTM08			
179	2121008917	7525770161	Nguyễn Việt Thành	7525770161	24/04/2003	56.700	1	21DTX			
180	2421000059	8322792622	Phạm Ngọc Hiền	8322792622	31/05/2006	73.710	1	24DTA04			
181	2421001880	8322896352	Huỳnh Thị Thanh Thảo	8322896352	18/01/2006	73.710	1	24DFT03			
182	2121012905	7523965700	Nguyễn Trương Thuý Ngọc	7523965700	02/06/2003	56.700	1	21DSK			
183	2121001620	7934864813	Trần Nhựt Quang	7934864813	27/01/2003	56.700	1	21DQT3			
184	2121003526	7525796153	Trần Nhật Minh Thư	7525796153	07/12/2003	56.700	1	CLC_21DMC02			
185	2121002366	8222613990	Lê Thị Hoài Thương	8222613990	29/11/2003	56.700	1	21DTD			
186	2321001685	8222745099	Lê Kim Nhật Tài	8222745099	05/02/2005	56.700	1	TH_23DMA02			
187	2221002615	8321823751	Đoàn Nguyễn Thảo Nguyên	8321823751	12/10/2004	56.700	1	CLC_22DTM10			
188	2121008950	8322411236	Trần Thị Mỹ Hằng	8322411236	12/01/2003	56.700	1	21DTC3			
189	2121012633	7937724554	Hồ Ngọc Thương	7937724554	13/05/2003	56.700	1	21DTK1			
190	2421002948	6622732709	Nguyễn Thị Mai Linh	6622732709	05/03/2006	73.710	1	TH_24DMC04			
191	2121011906	7525310816	Ngô Bích Thảo	7525310816	25/02/2003	56.700	1	21DKT1			
192	2121001985	4921042893	Nguyễn Hoàng Bình Phước	4921042893	05/03/2003	56.700	1	21DMC1			
193	2221000926	8322777252	Nguyễn Thị Thu Hương	8322777252	12/11/2004	56.700	1	CLC_22DQT03			
194	2121012831	9521095126	Lê Thị Yến Nhi	9521095126	16/01/2003	56.700	1	CLC_21DQT07			
195	2121007597	8923753721	Nguyễn Hữu Tường	8923753721	21/04/2003	56.700	1	21DMC3			
196	2121012183	4921567538	Lê Thị Khánh Linh	4921567538	26/12/2003	56.700	1	21DEM03			

STT	Mã SV	Mã số BHXH	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Số tháng giảm	Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
197	2421002052	8421374975	Nguyễn Thị Trúc Vi	8421374975	27/06/2006	73.710	1	24DKT02			
198	2121007128	8321923249	Mai Thị Cẩm Tú	8321923249	09/06/2003	56.700	1	21DQT5			
199	2121006745	8022243074	Lê Đỗ Huyền Trang	8022243074	14/10/2003	56.700	1	21DBH2			
200	2121013127	7422387192	Bùi Thị Ngọc Lành	7422387192	17/07/2003	56.700	1	21DMC2			
201	2121005603	8322745526	Hồ Thị Tuyết Hồng	8322745526	13/05/2003	56.700	1	21DKS01			
202	2121013084	7021763480	Trần Thị Thanh Trúc	7021763480	21/10/2003	56.700	1	CLC_21DTM08			
203	LK20231564	8322621893	Nguyễn Thiên Phúc	8322621893	30/06/2005	56.700	1	23LKQT			
204	2121013400	8322728583	Trương Minh Thư	8322728583	14/04/2003	56.700	1	CLC_21DKT02			
205	2121005072	5820647795	Nguyễn Đỗ Thị Mai	5820647795	28/11/2003	56.700	1	21DTK2			
206	2221000807	8321914499	Lâm Triệu Vy	8321914499	25/12/2004	56.700	1	22DQT2			
207	2121011801	5621005659	Trần Ngọc Ngân Giao	5621005659	14/04/2003	56.700	1	21DTD			
208	2121008471	8022304897	Huỳnh Thị Diễm Mi	8022304897	12/04/2003	56.700	1	21DHQ1			
209	2121009010	8022615505	Phạm Hồng Cẩm Ly	8022615505	10/03/2003	56.700	1	21DHQ2			
210	2321001512	8322621907	Nguyễn Nhật Hoàng	8322621907	12/09/2005	56.700	1	TH_23DMC02			
211	2221001243	8321990940	Trần Thái Bảo	8321990940	11/04/2004	56.700	1	22DQH			
212	2121011071	7937786766	Nguyễn Thiên An	7937786766	05/01/2001	56.700	1	21DTM1			
213	2121008414	8321742697	Nguyễn Thị Diệu Mơ	8321742697	21/05/2003	56.700	1	21DTC3			
214	2121012139	4921027339	Võ Văn Linh	4921027339	25/01/2003	56.700	1	21DQT2			
215	2121013610	6822153486	Nguyễn Đăng Phương Anh	6822153486	30/04/2003	56.700	1	21DKQ1			
216	2121013454	5120918358	Nguyễn Lê Cúc	5120918358	08/02/2003	56.700	1	21DTH1			
217	2121006646	8321940689	Võ Huỳnh Thúy Duy	8321940689	10/09/2003	56.700	1	21DDA2			
218	2321004019	8321685930	Lê Huỳnh Mai	8321685930	15/09/2005	56.700	1	23DHT02			
219	2121004289	8322746139	Trần Khánh Vân	8322746139	22/07/2003	56.700	1	CLC_21DTM01			
220	2121013490	3821833068	Lê Thị Huyền Nhung	3821833068	07/02/2003	56.700	1	21DKT1			
221	2121006722	5420484377	Võ Thị Hồng Phần	5420484377	18/11/2003	56.700	1	21DQT2			
222	2321001740	8322423657	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	8322423657	23/02/2005	56.700	1	TH_23DMC04			
223	2321001435	8321878211	Nguyễn Hoài Bảo	8321878211	03/03/2005	56.700	1	TH_23DMC04			
224	2321001829	8422234110	Nguyễn Thanh Hoài	8422234110	27/07/2005	56.700	1	23DKB02			
225	2121003005	4420052093	Đào Thị Quỳnh Phương	4420052093	11/07/2003	56.700	1	CLC_21DQT04			
226	2121013104	6624173461	Đặng Tuấn Anh	6624173461	25/11/2003	56.700	1	21DTA03			
227	2121006713	5420302631	Vũ Anh Thư	5420302631	06/04/2003	56.700	1	CLC_21DTM06			
228	2221000388	8321882450	Võ Thị Ngọc Chăm	8321882450	02/10/2004	56.700	1	22DQT4			
229	2421002251	8321484458	Phan Thị Hương Giang	8321484458	08/02/2006	73.710	1	24DLH01			
230	2121006417	8923668461	Lê Thanh Hải Em	8923668461	06/06/2003	56.700	1	21DEM02			

STT	Mã SV	Mã số BHXH	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Số tháng giảm	Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
231	2321004360	8321845597	Nguyễn Thuận Phát	8321845597	02/10/2005	56.700	1	23DKS01			
232	2121013386	6821644611	Phạm Nguyễn Minh Thư	6821644611	29/10/2003	56.700	1	21DTM1			
233	2121006174	7934935775	Lê Nguyễn Quỳnh Như	7934935775	23/06/2003	56.700	1	21DTA02			
234	2121011553	8023120668	Cao Đăng Khôi	8023120668	06/11/2003	56.700	1	IP_21DKQ01			
235	2321001466	8322319589	Nguyễn Ngọc Kỳ Duyên	8322319589	29/04/2005	56.700	1	TH_23DMC04			
236	2421001304	8322073449	Lê Quốc Anh	8322073449	01/06/2006	73.710	1	24DTC01			
237	2121006967	8322527104	Nguyễn Thị Thanh Vân	8322527104	07/08/2003	663.390	9	21DBH2			
238	2121012951	5420884304	Nguyễn Phương Đoan	5420884304	09/10/2003	663.390	9	21DIF			
239	2121013262	7722596523	Trần Đặng Ngọc Nga	7722596523	10/01/2003	663.390	9	21DLG1			
240	2121008374	8723758854	Phan Thị Thúy Thanh	8723758854	12/01/2003	663.390	9	21DLG1			
241	2121013212	4520224306	Nguyễn Thị Quỳnh Như	4520224306	08/03/2003	663.390	9	21DLG2			
242	2121013495	6422934650	Nguyễn Thị Hồng Nhung	6422934650	16/06/2003	663.390	9	21DQT4			
243	2121012893	8321355237	Võ Hoàng Duy	8321355237	21/03/2003	663.390	9	CLC_21DMA05			
244	2121003674	5621186664	Nguyễn Huỳnh Yến Phụng	5621186664	10/04/2003	663.390	9	CLC_21DMC01			
245	2121003317	8223583024	Huỳnh Mẫn Đạt	8223583024	03/08/2003	663.390	9	CLC_21DQT03			
246	2121002134	7934974891	Lê Nguyễn Anh Thư	7934974891	28/09/2003	663.390	9	CLC_21DTM06			
247	2221004684	7936694813	Nguyễn Hồng Ngọc	7936694813	01/01/2004	884.520	12	22DKS02			
248	2221001323	8421521872	Sơn Hiều Luân	8421521872	02/08/2004	884.520	12	22DMC2			
249	2221003303	5220319022	Võ Ngọc Trúc Trâm	5220319022	03/09/2004	884.520	12	22DNH2			
250	2221000002	6622924766	Nguyễn Văn An	6622924766	27/04/2004	884.520	12	22DTA04			
251	2221003286	6021425047	Huỳnh Thị Cẩm Tiên	6021425047	28/02/2004	884.520	12	22DTC3			
252	2321001188	6422631969	Trần Thị Kim Huệ	6422631969	26/08/2005	884.520	12	23DMA			
253	2321002724	9121762945	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	9121762945	06/02/2005	884.520	12	23DPF			
254	2321004107	4520160529	Võ Thị Linh Trang	4520160529	15/03/2005	884.520	12	23DTK			
255	2221002107	8723312138	Nguyễn Phước Xuân Ngân	8723312138	13/09/2004	884.520	12	CLC_22DKB01			
256	2221001769	5120383755	Trương Thị Hồng Quyên	5120383755	27/11/2004	884.520	12	CLC_22DMA02			
257	2321001618	125021713	Phạm Ngọc Nguyên	0125021713	10/02/2005	884.520	12	TH_23DMC06			
258	2221002356	6622506625	Phan Thị Thương	6622506625	02/02/2004	884.520	12	22DTM2			
263	2121006484	8322906229	Nguyễn Mai Khanh	8322906229	15/04/2003	663.390	9	21DEM03			
264	2221002286	8322279848	Phạm Thị Tú Nguyên	8322279848	05/04/2004	884.520	12	22DLG2			
265	2121012311	5620613050	Nguyễn Trúc Linh Đan	5620613050	10/03/2003	663.390	9	CLC_21DTM06			
266	2421000677	8221886961	Nguyễn Thị Thu Trâm	8221886961	19/05/2006	884.520	12	24DQT06			
267	2121011534	7423338318	Hà My	7423338318	20/09/2003	663.390	9	21DLG2			
268	2121012720	7523244550	Vũ Ngọc Huyền	7523244550	11/03/2003	663.390	9	21DKS02			

STT	Mã SV	Mã số BHXH	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Số tháng giảm	Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
269	2321003562	7933235467	Quang Anh Vy	7933235467	12/07/2005	884.520	12	TH_23DNH01			
270	2121003604	6020054021	Hồ Phạm Như Ý	6020054021	10/05/2003	663.390	9	CLC_21DMA02			
271	2121009429	7934976239	Nguyễn Hồ Xuân Bình	7934976239	21/07/2003	663.390	9	21DAC2			
272	2121012860	8023020742	Bùi Toàn Phú	8023020742	24/09/2002	663.390	9	21DQT2			
273	2321000177	8321784832	Hồ Kiều Trang	8321784832	03/04/2005	884.520	12	23DTA03			
274	2121011987	7525406326	Phạm Gia Huy	7525406326	17/01/2003	663.390	9	CLC_21DHQ01			
275	2421001850	7020930272	Trần Thảo Nguyên	7020930272	27/07/2006	884.520	12	24DFT01			
276	2121013116	8621167239	Huỳnh Mẫn Lan	8621167239	10/03/2003	663.390	9	21DBH1			
277	2221002045	7021860026	Nguyễn Thị Bắc Sang	7021860026	22/05/2004	884.520	12	22DKB01			
278	2321001829	8422234110	Nguyễn Thanh Hoài	8422234110	27/07/2005	884.520	12	23DKB02			
279	2121007279	9422143239	Nguyễn Trí Khôi	9422143239	08/09/2003	663.390	9	21DMC1			
280	2221004811	8322840789	Huỳnh Kim Hân	8322840789	14/02/2004	884.520	12	22DQN02			
281	2121013403	7523610085	Trần Duy Hưng	7523610085	15/07/2003	589.680	8	CLC_21DTC02			
282	2121012480	7424632411	Phạm Ngọc Hà	7424632411	13/08/2003	663.390	9	CLC_21DHQ01			
283	2121013919	7423268874	Nguyễn Hoàng Linh Giang	7423268874	09/12/2003	663.390	9	IP_21DMA01			
284	2121012243	4217484513	Phạm Lê Thị Thu	4217484513	10/05/2003	663.390	9	21DTH1			
285	2421001179	8321501271	Huỳnh Như	8321501271	02/03/2006	884.520	12	24DKQ03			
286	2121007186	8321576528	Phan Thị Ngọc Diễm	8321576528	20/01/2003	663.390	9	21DBH2			
287	2121010087	8621108607	Tổng Đoàn Gia Bảo	8621108607	02/06/2003	663.390	9	CLC_21DTM03			
288	2121007643	8924192269	Quách Đặng Xuân Giang	8924192269	19/03/2003	663.390	9	21DMC3			
289	2121013345	7934591899	Lâm Ngọc Tường Vy	7934591899	26/10/2003	663.390	9	CLC_21DMC05			
290	2121012705	6622753734	Nguyễn Hoàng Khanh Huỳnh	6622753734	09/12/2003	663.390	9	CLC_21DTM05			
291	2221004003	7423417553	Hoàng Thị Lan Hương	7423417553	20/04/2004	884.520	12	CLC_22DKT02			
292	2121009245	8321904650	Nguyễn Thị Bội Ngọc	8321904650	02/10/2003	663.390	9	21DKT2			
293	2121012701	5221362692	Phạm Hữu Tính	5221362692	18/03/2003	663.390	9	21DTH1			
294	2121013420	4920174817	Huỳnh Thị Tuyết Hương	4920174817	29/11/2003	663.390	9	CLC_21DTM08			
295	2121004188	5120227093	Nguyễn Văn An	5120227093	29/09/2003	663.390	9	CLC_21DTM04			
296	2121001214	8023253153	Chu Trần Khuê Tú	8023253153	12/03/2003	663.390	9	21DKS02			
297	2121011800	7722165808	Vũ Hương Giang	7722165808	05/06/2003	663.390	9	CLC_21DHQ01			
298	2121004250	7939264712	Bành Nguyễn Ngọc Hân	7939264712	12/01/2003	663.390	9	CLC_21DTM02			
299	2121012897	7721646813	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	7721646813	17/09/2003	663.390	9	CLC_21DQT08			
300	2121005764	7932585007	Huỳnh Thanh Hồng	7932585007	04/11/2003	663.390	9	21DKS02			
301	2221004748	7721563058	Nguyễn Thị Thu Thùy	7721563058	13/10/2004	884.520	12	22DKS03			
303	2121006428	8322300387	Nguyễn Thị Ngọc Hân	8322300387	31/12/2003	589.680	8	21DEM02			

STT	Mã SV	Mã số BHXH	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Số tháng giảm	Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
304	2121002112	8622126767	Phùng Minh Thư	8622126767	03/09/2003	663.390	9	21DLG1			
305	2121005250	7021522015	Nguyễn Thị Thu Giang	7021522015	23/06/2003	663.390	9	21DTH3			
306	2221003788	6021164377	Phạm Nguyễn Quỳnh Giang	6021164377	22/03/2004	884.520	12	CLC_22DKT04			
307	2121000327	8221892811	Nguyễn Văn Lợi	8221892811	25/07/2003	663.390	9	CLC_21DMC03			
308	2121012643	6822145576	Trần Thị Hoài Thương	6822145576	08/06/2003	663.390	9	CLC_21DQT06			
309	2421000247	8321774813	Đinh Công Thoại	8321774813	01/01/2006	884.520	12	24DEM01			
310	2121002100	8222224478	Lê Quốc Thái	8222224478	18/12/2003	663.390	9	21DKQ1			
311	2321001779	7021138250	Huỳnh Thị Thanh Tuyền	7021138250	19/05/2005	884.520	12	TH_23DMC06			
312	2321003649	8322322558	Đỗ Ngọc Gia Hân	8322322558	08/08/2005	884.520	12	23DKT01			
313	2421000283	7526199320	Kim Gia Hân	7526199320	18/12/2006	884.520	12	24DTL02			
314	2121012704	5420986355	Lê Quốc Toàn	5420986355	27/09/2003	663.390	9	21DKS03			
315	2321002124	8321983676	Phan Thị Minh Thi	8321983676	14/08/2005	884.520	12	23DKQ01			
316	2121000326	8022688275	Lâm Yến Nhi	8022688275	27/10/2003	663.390	9	CLC_21DMA02			
317	2421001101	8323092833	Nguyễn Ngọc Quỳnh Thương	8323092833	28/02/2006	884.520	12	24DKQ05			
318	2121006798	7525674992	Lê Thị Thu Trang	7525674992	11/07/2003	663.390	9	21DQT5			
319	2121006812	8223930317	Phan Thị Hồng Phần	8223930317	10/02/2003	663.390	9	21DQT3			
320	2121011772	8621760352	Nguyễn Thị Thúy Anh	8621760352	12/04/2003	663.390	9	21DTC1			
321	2121012227	4420004657	Cao Trần Tuấn Dũng	4420004657	28/09/2003	663.390	9	21DHQ2			
322	2121002637	8321676026	Phan Ngọc Anh Thi	8321676026	26/08/2003	663.390	9	21DKT2			
323	2121012070	7936690234	Lê Thị Cẩm Như	7936690234	08/05/2003	663.390	9	21DQN02			
324	2121013569	6422002367	Đặng Thị Quy	6422002367	27/08/2003	663.390	9	21DKS03			
325	2121003566	3823805307	Nguyễn Hà Linh	3823805307	28/10/2003	663.390	9	CLC_21DMA04			
326	2321000456	8322328971	Lê Huỳnh Hoa	8322328971	04/12/2005	884.520	12	23DQT06			
327	2121004576	7221558835	Đặng Minh Thư	7221558835	06/10/2003	663.390	9	21DPF			
328	2121010021	7524024421	Trần Quang Anh Kiệt	7524024421	16/08/2002	663.390	9	CLC_21DTM05			
329	2221002416	7938134478	Nguyễn Thị Hồng Yến	7938134478	10/04/2004	884.520	12	22DTM2			
330	2121012984	5220011084	Trần Văn Thống	5220011084	05/02/2002	663.390	9	21DTH2			
331	2121002198	6422350397	Hồ Trần Như Quỳnh	6422350397	13/07/2003	663.390	9	21DLG2			
332	2221001145	8322121220	Phạm Thanh Trúc	8322121220	26/05/2004	884.520	12	CLC_22DQT06			
333	2221002399	5420986233	Đinh Quang Vinh	5420986233	10/03/2004	884.520	12	22DLG2			
334	2421002114	7021125016	Trần Ngọc Quý	7021125016	06/08/2006	884.520	12	24DHT01			
335	LK20220219	6221142085	Nguyễn Quốc Thịnh	6221142085	18/11/2004	810.810	11	22HELP_MA			
336	2121013535	7936677092	Trần Đoàn Kim Ngân	7936677092	14/03/2003	663.390	9	21DTK2			
337	2221003122	8321937907	Huỳnh Thị Quế Nghi	8321937907	09/06/2004	884.520	12	22DNH2			

STT	Mã SV	Mã số BHHH	Họ và tên	Mã số BHHH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Số tháng giảm	Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
338	2121004077	8322407455	Lâm Thị Diễm My	8322407455	16/03/2003	663.390	9	21DSK			
339	2221000468	8223117352	Lê Công Hậu	8223117352	29/05/2004	884.520	12	22DQT2			
340	2121012434	5120201243	Võ Nguyễn My Na	5120201243	05/10/2003	663.390	9	21DQT4			
341	2221000841	7932097091	Nguyễn Thị Lan Anh	7932097091	19/05/2004	884.520	12	CLC_22DQT03			
342	2121009076	7722596531	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	7722596531	11/08/2003	663.390	9	CLC_21DTM06			
343	2121011565	8722848145	Chế Anh Kiệt	8722848145	23/08/2003	663.390	9	CLC_21DTM08			
344	2221000273	5221469854	Đào Quốc Toàn	5221469854	05/09/2004	884.520	12	22DEM01			
345	2121002833	5220176821	Nguyễn Trịnh Linh San	5220176821	29/06/2002	663.390	9	IP_21DMA01			
346	2121011905	5221374458	Lý Nguyên Thảo	5221374458	16/05/2003	663.390	9	21DKQ2			
347	2321002517	4620083914	Trần Lê Diễm Quỳnh	4620083914	20/09/2005	884.520	12	TH_23DTM05			
348	2121013521	5120927929	Bùi Minh Bách	5120927929	25/10/2003	663.390	9	21DTH3			
349	2421004378	6622434840	Hoàng Thị Như Quỳnh	6622434840	25/07/2005	884.520	12	24DQT01			
350	2321004378	5120832030	Võ Trường Vỹ	5120832030	04/11/2005	884.520	12	23DMA			
351	2421000534	8321891968	Trịnh Thị Thúy Ngân	8321891968	07/10/2006	884.520	12	24DQT07			
352	2121012347	7935611587	Huỳnh Như Ý	7935611587	29/07/2003	663.390	9	21DTA02			
353	2121007166	5620335573	Nguyễn Thị Bích Ngọc	5620335573	07/01/2003	663.390	9	21DBH3			
354	2421002052	8421374975	Nguyễn Thị Trúc Vi	8421374975	27/06/2006	884.520	12	24DKT02			
355	2321002028	5421038063	Ngô Phương Lam	5421038063	20/09/2005	884.520	12	23DLG2			
356	2121013309	6422314695	Nguyễn Lê Ánh Nguyệt	6422314695	19/08/2003	663.390	9	21DTH1			
357	2121004140	8321317567	Hồ Ngọc Phương Uyên	8321317567	05/12/2002	663.390	9	CLC_21DTM05			
358	2121004361	9121717965	Đỗ Trần Bảo Ngọc	9121717965	08/03/2003	663.390	9	CLC_21DTM01			
359	2121001927	8322621809	Mai Nguyễn Ngọc Thảo	8322621809	10/08/2003	663.390	9	21DMC3			
Tổng: 359 sinh viên						113.728.860					

Bằng chữ: Một trăm mười ba triệu bảy trăm hai mươi tám ngàn tám trăm sáu mươi đồng./.

Lập bảng


Hoàng Thị Minh Châu

Phòng Tài chính - Kế toán


Đinh Thị Lê

Ban Giám hiệu


PGS.TS. Phạm Tiến Đạt

DANH SÁCH THOẢI THU BHYT NĂM 2024 - 2025
(Hoàn trả về tài khoản của Trường)

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Lớp	Ghi chú
1	2421003326	Son Huỳnh Gia Hân	20/06/2006	884.520	TH_24DLG01	
2	2421002982	Đỗ Nguyễn Thu Ngân	19/12/2006	884.520	TH_24DMC04	
3	2421002606	Nguyễn Hữu Huy	09/06/2006	884.520	TH_24DQT04	
4	2421000409	Nguyễn Ngọc Thùy Dương	25/12/2006	884.520	TH_24DMA01	
5	LK20242924	Đinh Hoàng Thảo Uyên	08/12/2006	884.520	24LKQT	
Tổng cộng				4.422.600		

Bằng chữ: Bốn triệu bốn trăm hai mươi hai ngàn sáu trăm đồng.

Lập bảng

Hoàng Thị Minh Châu

Phòng Tài chính - Kế toán

Đinh Thị Lê



Ban Giám hiệu

PGS.TS. Phạm Tiến Đạt